

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HẬU LỘC
TỈNH T HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – tự do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 55 /2019/HSST

Ngày 26/9/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẬU LỘC – TỈNH T HÓA

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Chuyên

Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Thư

Ông Trịnh Văn Hùng

-Thư ký phiên tòa: Bà Trương Mỹ Dung – Thư ký Tòa án

Toà án nhân dân huyện Hậu Lộc.

-Đại diện VKS nhân dân huyện Hậu Lộc tham gia phiên tòa:

Ông Ngô Tiến Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2019 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Hậu Lộc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 51/2019/HSST ngày 23/8/2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:55/2019/QĐXX- HSST ngày 13/9/2019, đối với bị cáo:

***Họ và tên: Lê Văn K - Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam.**

Sinh ngày 20 tháng 4 năm 1974 - tại xã Đ. L, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa. Nơi ở hiện nay: Thôn P. L, xã Đ. L, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 12/12. Tiền án, tiền sự: Không. Họ và tên bố: Lê Văn T (đã chết). Họ và tên mẹ: Lê Thị N - Sinh năm 1932. Gia đình có 09 anh chị em, bị cáo là con thứ 07. Họ và tên vợ: Nguyễn Thị L - Sinh năm 1980. Bị cáo có 03 người con – Con lớn nhất sinh năm 1997, con nhỏ nhất sinh năm 2014.

Lê Văn K được sinh ra và lớn lên, học hết lớp 12/12 thì thôi học ở nhà lao động tự do và sinh sống cùng với gia đình. Quá trình sinh sống từ trước đến nay chưa có lần nào bị xử lý bằng pháp luật.

Lê Văn K đầu thú và bị tạm giữ từ ngày 15 tháng 4 năm 2019, đến ngày 07 tháng 6 năm 2019 được thay thế biện pháp Tạm giữ bằng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú kể từ ngày 07 tháng 6 năm 2019. Hiện nay đang tại ngoại tại địa phương. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*** Những người tham gia tố tụng:**

*** Người bị hại:**

Anh Lê Văn Th – sinh năm 1970 (có mặt)

Địa chỉ: Thôn P. L, xã Đ. L, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa.

*** Người làm chứng:**

1. Anh Lê Văn Th1 - sinh năm 1976 (vắng mặt)
2. Anh Nguyễn Tiến Y- sinh năm 1976 (vắng mặt)
3. Chị Lê Thị H - sinh năm 1976 (vắng mặt)
4. Anh Nguyễn Văn T- sinh năm 1974 (vắng mặt)
5. Chị Nguyễn Thị Y1- sinh năm 1982 (vắng mặt)
6. Anh Phí Văn K- sinh năm 1974 (vắng mặt)
7. Chị Lê Thị C - sinh năm 2003 (có mặt)
8. Chị Nguyễn Thị L1- sinh năm 1980 (có mặt)
10. Chị Nguyễn Thị L2- sinh năm 1982 (vắng mặt)
11. Ông Nguyễn Minh T- sinh năm 1955 (có mặt)

Cùng địa chỉ: Thôn P. L, xã Đ. L, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa.

12. Ông Lê Văn L3- sinh năm 1958 (có mặt)

Địa chỉ: Số nhà 78 Quán giò, phường Trường Thi, TP Thanh Hóa.

4. Anh Phạm Văn B- sinh năm 1971 (vắng mặt)

Địa chỉ: Số nhà 153 Đ. H, phường Đông Cương, TP Thanh Hóa.

5. Anh Hắc Văn C - sinh năm 1985 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn 5, xã Q. H, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Văn K sinh năm 1974 và anh Lê Văn Th sinh năm 1970 cùng ở thôn P. L, xã Đ. L, huyện Hậu Lộc, tỉnh T Hóa có quan hệ họ hàng cả hai bên nội, ngoại với nhau. Về bên nội thì anh Th gọi K là chú, còn về bên ngoại thì anh Th gọi K là anh. Trong quá trình sinh sống từ trước đến nay, giữa K và anh T không có mâu thuẫn gì.

Vào khoảng 20 giờ ngày 23 tháng 3 năm 2019, anh T điều khiển xe ô tô con 8 chỗ ngồi, nhãn hiệu TOYOTA, loại xe INOVA, màu sơn bạc, biển kiểm soát 36A-280.49 của gia đình mới mua lại vào khoảng tháng 4 năm 2018 đi chở khách thuê về. Anh T đậu xe ở sân trước của căn nhà gia đình anh mới mua lại tại thôn P. L, xã Đ. L vào khoảng tháng 01 năm 2019, nhưng chưa có ai đến ở và trông coi, mà chỉ để đậu xe ô tô và khi nào rồi thì mới đến. Khi đậu xe, anh T để đầu xe hướng ra cổng nhà và đường đi (*hướng Bắc*), đuôi xe hướng vào nhà (*hướng Nam*), rồi quét dọn nhà cửa, khóa cửa cổng và đi về nhà cũ.

Vào khoảng 19 giờ 30 phút ngày 23 tháng 3 năm 2019, sau khi uống rượu cùng với tổ thợ xây xong thì K đi về nhà ăn cơm, rồi ngồi uống nước và xem ti vi. Trong lúc ngồi uống nước và xem ti vi, K nghĩ đến việc vào những dịp gia đình anh T tổ chức mừng thọ cho mẹ anh T hay liên hoan cho con trai anh T đi nghĩa vụ quân sự ... có mời hàng xóm đến dự, thì gia đình anh T không mời gia

đình K mà không biết vì lý do gì, trong khi giữa hai gia đình đang có quan hệ họ hàng với nhau; nghĩ rằng anh T coi thường mình, nên K cảm thấy bức tức và nảy sinh ý định đốt xe ô tô của gia đình anh T cho bõ tức.

Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, khi vợ con đã ngủ, K tắt tivi rồi đi bộ một mình đến căn nhà mà anh T đang đậu xe ô tô biển kiểm soát 36A-280.49 để đốt xe. Khi đi K mặc quần dài màu xanh bộ đội đã cũ, mặc áo dài tay màu xanh đậm, lưng áo có dòng chữ HOABINH CORPORATION; ISO 9001-2000, đầu đội mũ lưỡi trai màu xanh đậm, ở trước mũ thêu dòng chữ VIETNAM và cầm theo 01 cái chổi quét nhà - loại chổi đốt (*còn gọi là chổi lau*), ở cán chổi có buộc dây cao su cắt ra từ săm xe máy, trong túi có sẵn 01 bao thuốc lá Thăng Long và 01 cái bật lửa ga; đồng thời trên đường đi, K giật thêm mấy tàu lá chuối khô rồi cầm theo để đốt xe - chổi đốt và lá chuối khô K cầm ở tay phải. Khi đi đến khu vực nhà anh T, quan sát thấy cửa cổng và cửa nhà anh T đã khóa, những nhà hàng xóm xung quanh đã tắt điện đi ngủ, xe ô tô đang đậu trong sân nhà anh T. K trèo qua tường và hàng rào sắt cao 1,96 mét (*so với nền đất phía bên ngoài*) ở hướng Đông phía bên phải của nhà anh T để vào sân nhà anh T, rồi đi đến vị trí đầu xe ô tô. K dùng bật lửa đã mang theo để châm lửa vào chổi đốt và lá chuối khô rồi đưa vào gầm xe ô tô - ở vị trí bánh trước bên phải để đốt. Khi thấy các đồ vật đã cháy và ngọn lửa bùng cháy to thì K ném bật lửa ga vào đám cháy, trèo qua tường và hàng rào sắt theo hướng cũ để ra ngoài, rồi đi bộ theo đường cũ về nhà. Đến khoảng 23 giờ 10 phút cùng ngày, anh Lê Văn Th1 sinh năm 1976, anh Nguyễn Tiến Y sinh năm 1976 và bà Lê Thị H sinh năm 1966 nhà ở gần nhà anh T nghe một tiếng nổ “*Ầm*” nên mở cửa chạy ra xem thì phát hiện thấy xe ô tô của gia đình anh T bị cháy, nên đã hô hoán mọi người và báo cho anh T đến chữa cháy. Đến khoảng 24 giờ cùng ngày thì anh T cùng với mọi người đã dùng cát và nước dập tắt được đám cháy, nhưng xe ô tô đã bị cháy hư hỏng gần như hoàn toàn phần vỏ xe và nội thất, cùng với giấy tờ xe ô tô mà anh T đang để ở trong xe. Ngoài ra, gia đình anh T không bị thiệt hại thêm tài sản nào khác.

Ngày 24 tháng 3 năm 2019, anh Lê Văn Th đã viết và gửi đơn đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hậu Lộc báo cáo và đề nghị giải quyết vụ việc theo quy định của pháp luật. Theo báo cáo của anh T, thì xe ô tô biển kiểm soát 36A-280.49 gia đình anh đã mua vào khoảng tháng 4 năm 2018 với số tiền hơn 400.000.000 đồng.

Ngày 24 tháng 3 năm 2019, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hậu Lộc đã ban hành các Quyết định trưng cầu giám định số 28/ CSĐT và số 29/ CSĐT - trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh T Hóa khám nghiệm hiện trường, xác định điểm phát cháy và nguyên nhân cháy của xe ô tô biển kiểm soát 36A-280.49. Trong quá trình khám nghiệm hiện trường, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa đã thu sản phẩm cháy tại vị trí gầm xe bên phải, sát bánh trước bên phải - được niêm phong trong túi niêm phong có

mã số NS3A-048078; thu sản phẩm cháy (*săm lớp cao su, lá chuối khô, các cuống chổi cây lau quét nhà*) tại vị trí sát trong, trước lớp sau bên trái - được niêm phong trong túi niêm phong có mã số NS3A-048079; thu các mẫu dây điện bên trong khoang động cơ - được niêm phong trong túi niêm phong có mã số NS1A-0039034. Sau khi khám nghiệm, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hậu Lộc đã giao xe ô tô cho gia đình anh T bảo quản. Tại Kết luận giám định số 1066/ KLGD-PC09 ngày 23 tháng 4 năm 2019 của Phòng kỹ thuật hình sự kết luận: Trên cơ sở nghiên cứu các dấu vết cháy tại hiện trường và kết quả giám định sản phẩm cháy cho thấy: Khu vực gầm xe sát bánh trước bên phải và sát bánh sau bên trái còn lại các đồ vật (*lá chuối khô, cuống chổi lau, săm xe máy, lốp xe ...vv*) bị cháy dở. Những loại đồ vật này dễ bắt cháy khi gặp nguồn nhiệt (*lửa*) tác động vào sẽ cháy và dẫn đến vụ cháy nói trên. Các mẫu vật còn lại sau giám định được Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa niêm phong trong túi niêm phong có mã số NS1A-0039024 và hoàn lại cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hậu Lộc. Lê Văn K và anh Lê Văn Th đã được thông báo nội dung kết luận giám định, cả hai người đều đồng ý kết quả giám định và không ai có ý kiến hay đề nghị gì.

Ngày 26 tháng 3 năm 2019, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hậu Lộc đã ban hành Yêu cầu định giá tài sản số 181/ CSĐT - đề nghị Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự UBND huyện Hậu Lộc xác định xe ô tô con biển kiểm soát 36A-280.49 tại thời điểm bị cháy (*ngày 23/3/2019*) có giá trị là bao nhiêu. Tại Kết luận định giá tài sản trong tổ tụng hình sự số 13/ KL-HĐĐGHS ngày 04 tháng 4 năm 2019 của Hội đồng định giá kết luận: Tổng giá trị tài sản đề nghị định giá (*01 tài sản*): 320.000.000 đồng. Trong đó các tài sản định giá gồm: 01 xe ô tô con biển kiểm soát 36A-280.49, nhãn hiệu TOYOTA, màu sơn bạc, số loại INNOVA, dung tích 1998, số chỗ ngồi 8, đăng ký lần đầu ngày 04/11/2010 tại thời điểm ngày 23/3/2019 có giá: 320.000.000 đồng. Lê Văn K và anh Lê Văn T đã được thông báo nội dung kết luận định giá, cả hai người đều đồng ý kết quả định giá và không ai có ý kiến hay đề nghị gì.

Nhận thấy không thể trốn tránh được pháp luật và được sự động viên của gia đình. Vào hồi 20 giờ 30 phút ngày 15 tháng 4 năm 2019, Lê Văn K đã đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hậu Lộc xin đầu thú và thành khẩn khai báo.

Ngày 16 tháng 4 năm 2019, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hậu Lộc đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lê Văn K. Quá trình khám xét đã tạm giữ: 01 chiếc quần dài màu xanh quân đội đã cũ; 01 chiếc áo dài tay lao động màu xanh đậm; sau lưng áo có dòng chữ HOABINH CORPORATION; ISO 9001-2000; 01 chiếc mũ lưỡi trai bằng vải màu xanh đậm, có dòng chữ VIỆT NAM được thêu trước mặt mũ.

Trên cơ sở lời khai của Lê Văn K, ngày 17 tháng 4 năm 2019, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hậu Lộc đã tiến hành xác định, chụp ảnh hiện trường về quãng đường đi và bụi chuối mà K đã giật lá khô dùng để đốt xe ô tô.

Ngày 23 tháng 4 năm 2019, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hậu Lộc đã ban hành Yêu cầu định giá tài sản số 25/ CSĐT - đề nghị Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự UBND huyện Hậu Lộc xác định giá trị thiệt hại do bị cháy của xe ô tô con biển kiểm soát 36A-280.49 xảy ra ngày 23/3/2019 là bao nhiêu và ngày 06 tháng 5 năm 2019 đã ban hành Công văn số 239/ CSĐT - đề nghị Công ty TNHH TOYOTA chi nhánh T Hóa phối hợp đánh giá phần giá trị bị thiệt hại của xe ô tô biển kiểm soát 36A-280.49 sau khi bị đốt. Theo Báo giá sửa chữa chung ngày 13 tháng 5 năm 2019 của Công ty TNHH TOYOTA Doanh Thu - T Hóa kết luận: Tình trạng thiệt hại xe ô tô 36A-280.49 theo khảo sát thực tế khoảng 62%; tổng chi phí (sau VAT) 572.910.262 đồng. Tại Kết luận định giá tài sản trong tổ tụng hình sự số 24/ KL-HĐDGHS ngày 29 tháng 5 năm 2019 của Hội đồng định giá kết luận: 01 xe ô tô con biển kiểm soát 36A-280.49, nhãn hiệu TOYOTA, màu sơn bạc, số loại INNOVA, dung tích 1998, số chỗ ngồi 8, đăng ký lần đầu ngày 04/11/2010 tại thời điểm ngày 23/3/2019 (chưa bị cháy) có giá: 320.000.000 đồng. Giá trị thiệt hại của xe (mức độ thiệt hại 62%) do bị cháy là 198.400.000 đồng. Lê Văn K và anh Lê Văn Th đã được thông báo nội dung kết luận định giá; cả hai người đều đồng ý kết quả định giá và không ai có ý kiến hay đề nghị gì.

Trong quá trình điều tra vụ án, Lê Văn K đã tự nguyện động viên gia đình thỏa thuận và bồi thường xong toàn bộ thiệt hại cho gia đình anh Lê Văn Th với tổng số tiền 420.000.000 đồng; gia đình K được nhận lại và sử dụng xe biển kiểm soát 36A-280.49 đã bị cháy của gia đình anh T. Gia đình anh T đã nhận đủ số tiền theo thỏa thuận và không yêu cầu bồi thường thêm khoản nào khác; đồng thời viết và gửi Đơn xin bãi nại và Đơn xin giảm trách nhiệm hình sự cho Lê Văn K. Trên cơ sở thỏa thuận giữa hai bên gia đình và xét thấy không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hậu Lộc đã trả lại xe ô tô kiểm soát 36A-280.49 và các bản sao chứng thực giấy tờ xe ô tô cho gia đình Lê Văn K bảo quản và sử dụng.

Ngoài ra, trong quá trình điều tra vụ án, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hậu Lộc đã tạm giữ 01 đoạn Video clip dài khoảng 16 phút 48 giây từ đầu thu của cổng thu Camera3, có thời gian bắt đầu từ 23 giờ 14 phút ngày 23 tháng 3 năm 2019 tại gia đình anh Nguyễn Tiến Ysinh năm 1976 ở thôn P. L, xã Đ. L vào ngày 26 tháng 3 năm 2019 - ghi lại hình ảnh được cho là của Lê Văn K đi qua khu vực nhà anh Y trước và sau thời điểm cháy xe ô tô; 01 đoạn ghi âm dài khoảng 07 phút 19 giây có thời gian bắt đầu từ 12 giờ 48 phút ngày 15 tháng 4 năm 2019 do anh Lê Văn Th giao nộp vào ngày 15 tháng 4 năm 2019 - ghi lại cuộc nói chuyện giữa ông Nguyễn Văn T sinh năm 1955 ở thôn P. L, xã Đ. L là bố vợ Lê Văn K và ông Lê Văn L3 sinh năm 1958 ở số nhà 78 Quán Giò,

phường Trường Thi, thành phố Thanh Hóa là anh trai Lê Văn K với anh Lê Văn T, về chuyện có liên quan đến việc Lê Văn K đốt xe ô tô của gia đình anh T. Đoạn Video clip và đoạn ghi âm được lưu trữ trong 01 USB màu đen hiệu Kingtom, niêm phong trong phong bì thư và đưa vào hồ sơ vụ án.

Các mẫu vật còn lại sau giám định được được Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh T Hóa niêm phong trong túi niêm phong có mã số NS1A-0039024 và 01 chiếc quần dài, 01 chiếc áo dài tay, 01 chiếc mũ lưỡi trai hiện đang bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hậu Lộc.

*Tại bản Cáo trạng số 54/CT- VKSHL ngày 22/8/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hậu Lộc truy tố bị cáo Lê Văn K về tội “*Hủy hoại tài sản*” theo khoản 3 điều 178 Bộ luật hình sự .

*Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hậu Lộc giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng:

- Về trách nhiệm hình sự: Căn cứ Điều 178 Bộ luật Hình sự, tuyên bố bị cáo Lê Văn K phạm tội Hủy hoại tài sản.

+ Hình phạt chính: Áp dụng khoản 3 Điều 178; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; khoản 1, khoản 2 Điều 65 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lê Văn K mức án từ 30 đến 36 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho chính quyền xã Đ. L, huyện Hậu Lộc và gia đình bị cáo giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

+ Hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo phạm tội không vì động cơ, mục đích vụ lợi và không được hưởng lợi bất chính bằng vật chất, nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

- Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; các điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Thu giữ và bảo quản trong hồ sơ vụ án 01 USB màu đen hiệu Kingtom có lưu trữ đoạn Video clip và đoạn ghi âm được Cơ quan cảnh sát điều tra niêm phong trong phong bì thư hiện đang lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

Tịch thu, tiêu hủy các mẫu vật còn lại sau giám định được được Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa niêm phong trong túi niêm phong hiện đang bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hậu Lộc.

Trả lại cho bị cáo 01 chiếc quần dài, 01 chiếc áo dài tay, 01 chiếc mũ lưỡi trai hiện đang bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hậu Lộc.

- Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét, giải quyết.

- Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hậu Lộc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hậu Lộc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về quyết định, hành vi của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét về hành vi: Lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra phù hợp với lời khai của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai người bị hại, người làm chứng có đủ cơ sở kết luận.

Vào khoảng 23 giờ ngày 23 tháng 3 năm 2019, Lê Văn K đã dùng bật lửa ga, chổi đốt(còn gọi là chổi lau) có buộc dây cao su ở cán chổi và lá chuối khô là những loại đồ vật dễ bắt cháy khi gặp lửa đốt nhằm hủy hoại hoàn toàn chiếc xe ô tô biển kiểm soát 36A-280.49 có giá trị theo kết luận định giá là 320.000.000đ của gia đình anh Lê Văn Thđang đậu ở sân của căn nhà gia đình anh T mới mua ở cùng thôn. Hậu quả, xe ô tô biển kiểm soát 36A-280.49 của gia đình anh Lê Văn Th bị cháy hư hỏng 62% với giá trị thiệt hại 198.400.000đ cùng với giấy tờ xe ô tô mà anh T đang để trong xe.

Như vậy Cáo trạng số 54/CT- VKSHL ngày 22/8/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hậu Lộc truy tố bị cáo Lê Văn K về tội “*Hủy hoại tài sản*” theo khoản 3 Điều 178 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ vụ án thấy rằng:

Tính chất của vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến tài sản hợp pháp của công dân, xâm hại đến trật tự quản lý xã hội, do vậy cần phải xử lý bị cáo mức án nghiêm, tương xứng với hành vi và hậu quả mà bị cáo đã gây ra, nhằm cải tạo bị cáo trở thành người lương thiện và làm bài học giáo dục, răn đe phòng ngừa chung.

[4] Xét về đặc điểm nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự với bị cáo thấy rằng:

Lê Văn K được sinh ra và lớn lên, học hết lớp 12/12 thì thôi học ở nhà lao động tự do và sinh sống cùng với gia đình. Quá trình sinh sống từ trước đến nay chưa lần nào bị xử lý bằng pháp luật:

Sau khi phạm tội bị cáo đã tự nguyện ra đầu thú, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và thật sự ăn năn hối cải, bị cáo đã bồi thường xong toàn bộ thiệt hại cho bị hại, người bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, bị cáo có bố đẻ được

nhà nước tặng Huân chương kháng chiến hạng nhì, nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS.

Căn cứ tính chất mức độ phạm tội của bị cáo, cùng với đặc điểm nhân thân. Xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nhân thân tốt, nhất thời phạm tội do bột phát, nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, mà cho bị cáo cải tạo tại địa phương là phù hợp và cũng đủ điều kiện để giáo dục bị cáo trở thành người dân sống có ích cho gia đình và xã hội sau này.

+ Hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo phạm tội không vì động cơ, mục đích vụ lợi và không được hưởng lợi bất chính bằng vật chất, nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường xong toàn bộ thiệt hại cho người bị hại, người bị hại không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử miễn xét.

[6] Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy các mẫu vật còn lại sau giám định được Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa niêm phong trong túi niêm phong có mã số NS1A-0039024 không còn giá trị sử dụng. Trả lại cho bị cáo 01 chiếc quần dài, 01 chiếc áo dài tay, 01 chiếc mũ lưỡi trai.

Thu giữ và bảo quản trong hồ sơ vụ án 01 USB màu đen hiệu Kingtom có lưu trữ đoạn Video clip và đoạn ghi âm được Cơ quan cảnh sát điều tra niêm phong trong phong bì thư hiện đang lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

Buộc bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

***Áp dụng:** Khoản 3 Điều 178; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; khoản 1, khoản 2 Điều 65 Bộ luật hình sự.

Điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự Điểm a, c khoản 2 Điều 106; Điều 136; Điều 331 ; 333 ; 337 Bộ luật tố tụng hình sự. Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 về án phí và Lệ phí Tòa án.

***Tuyên bố:** Bị cáo **Lê Văn K** phạm tội “*Hủy hoại tài sản*”.

***Xử phạt:** Bị cáo **Lê Văn K 36 (ba mươi sáu)** tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 60 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho chính quyền địa phương xã Đ. L, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa quản lý giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

“ Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo”.

***Về vật chứng:** Tịch thu tiêu hủy các mẫu vật còn lại sau giám định được được Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa niêm phong trong túi niêm phong có mã số NS1A-0039024 không còn giá trị sử dụng.

Trả lại cho bị cáo 01 chiếc quần dài, 01 chiếc áo dài tay, 01 chiếc mũ lưỡi trai. Theo biên bản giao nhận vật chứng số 36/CCTHA ngày 22 /8/ 2019 giữa chi Cục thi hành án dân sự huyện Hậu Lộc và Công an huyện Hậu Lộc.

Thu giữ và bảo quản trong hồ sơ vụ án 01 USB màu đen hiệu Kingtom có lưu trữ đoạn Video clip và đoạn ghi âm được Cơ quan cảnh sát điều tra niêm phong trong phong bì thư hiện đang lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

***Về án phí:** Buộc bị cáo Lê Văn K phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

***Về quyền kháng cáo:** Bị cáo, Người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận

- VKSND huyện Hậu Lộc;
- VKSND tỉnh T Hóa;
- Công an huyện Hậu Lộc;
- TAND tỉnh T Hoá;
- Bị cáo, bị hại;
- Cơ quan THA huyện;
- Lưu hồ sơ.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

(Đã Ký)

Nguyễn Xuân Chuyên